

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 36/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các khoản chi khác bảo đảm điều kiện hoạt động đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở số 30/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 184/2025/NĐ-CP quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 3109/TTr-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 197BC-HĐND ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 36/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các khoản chi khác bảo đảm điều kiện hoạt động đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách tỉnh bố trí dự toán kinh phí mua sắm, trang bị cho lực lượng theo tiêu chuẩn chế độ. Ngân sách các xã, phường, đặc khu bố trí thực hiện các nội dung còn lại theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách hiện hành”.

Điều 2. Bãi bỏ cụm từ “cấp huyện” tại khoản 1 Điều 9.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Trách nhiệm tổ chức thi hành

a) Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

b) Thường trực, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 9 năm 2025 *phần*

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ủy ban CTĐB của Quốc hội (b/c);
- Các bộ: Tư pháp, Tài chính, Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và PTTH Quảng Ninh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ5. *h*

CHỦ TỊCH



Trịnh Thị Minh Thanh